

THÔNG TIN TUYỂN SINH
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2026
Hình thức đào tạo: Chính quy

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH PHƯỚC
2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: C43
3. Địa chỉ các trụ sở:
 - Trụ sở chính: Tòa nhà 12 tầng, Đường D1, Khu A, KCN Becamex, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai;
 - Cơ sở 1: Số 01 đường Phạm Ngọc Thạch, Khu phố Tiến Thành 1, phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai;
 - Cơ sở 2: Đường Thiệu Niên 3, khu phố Thành Tâm 2, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.
4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://cdbp.edu.vn>.
5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02713.640.189
 - Điện thoại di động: 0904.930.330 (Thầy Toàn), 0987.168.096 (Cô Trang), 0986.067.594 (Thầy Hồng), 0849.787.279 (Cô Lê Na), 0379.616.300 (Thầy Đức), 0974.277.841 (Cô Tâm), 0971.284.563 (Cô Bình).
6. Địa chỉ công khai Quy chế tuyển sinh: <https://cdbp.edu.vn/tuyen-sinh>.
7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo.
 - 7.1. Địa chỉ công khai chương trình đào tạo: [https://cdbp.edu.vn/chuong-trinh-dao-
tao/](https://cdbp.edu.vn/chuong-trinh-dao-
tao/)
 - 7.2. Địa chỉ công khai ngành đào tạo: <https://cdbp.edu.vn/tuyensinh/dao-tao/>

7.3. Địa chỉ công khai đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý: <https://cdbp.edu.vn/organs/>

7.4. Địa chỉ công khai cơ sở vật chất: <https://cdbp.edu.vn>.

7.5. Địa chỉ công khai quy mô đào tạo: <https://cdbp.edu.vn/dao-tao/>

7.6. Địa chỉ công khai tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp: <https://cdbp.edu.vn>.

II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1.1. Đối tượng dự tuyển:

Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), trung học nghề của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương

đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;

- Phạm vi tuyển sinh trong cả nước.

1.2. Điều kiện dự tuyển:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng.

- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;

- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định;

- Thí sinh không bị dị tật, dị hình, nói ngọng, nói lắp.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

2.1. Phương thức xét tuyển 405: Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT (Điểm thi tốt nghiệp THPT) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển;

2.2. Phương thức xét tuyển 406: Kết hợp kết quả học tập cấp THPT (Điểm học bạ) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển;

2.3. Môn thi năng khiếu của ngành Giáo dục Mầm non: Đọc - Kể diễn cảm, Hát.

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- Ngưỡng đầu vào: Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng.

- Điểm trúng tuyển: Căn cứ ngưỡng đầu vào của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường sẽ công bố điểm trúng tuyển theo kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh năm 2026.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	51140201	Giáo dục mầm non	51140201	Giáo dục mầm non	48	<i>- Mã 405: Tổ hợp (M00, M05, M07). Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển; - Mã 406: Tổ hợp (M00, M05, M07). Kết hợp kết quả học tập cấp THPT (Điểm học bạ) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển.</i>	

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

5.1. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển:

- Tổ hợp xét tuyển (Xác định môn chính):

+ M00: Ngữ văn (môn chính) + Toán + Năng khiếu.

+ M05: Ngữ văn (môn chính) + Lịch sử + Năng khiếu.

+ M07: Ngữ văn (môn chính) + Địa lý + Năng khiếu.

- Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp: Không

- Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển và các quy định khác: Không trái với quy định của Quy chế tuyển sinh năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Điểm cộng: Thực hiện theo chính sách ưu tiên trong tuyển sinh của Thông tư 06/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026.

5.3. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành): Nhóm ngành đào tạo giáo viên

6. Tổ chức tuyển sinh

- Thời gian tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 16/03/2026 đến 10/6/2026.

+ Thời gian thi năng khiếu từ ngày 15/6/2026 đến ngày 18/6/2026 (Thời gian chính thức có thông báo sau).

+ Thời gian xét tuyển đợt 1: Theo kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thời gian xét tuyển các đợt bổ sung (nếu đợt 1 chưa đủ chỉ tiêu): Nhà trường có thông báo sau.

- Hình thức tuyển sinh:

+ Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT (Điểm thi tốt nghiệp THPT) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển;

+ Kết hợp kết quả học tập cấp THPT (Điểm học bạ) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển.

- Điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển:
- + Hồ sơ dự tuyển đúng quy định của Trường Cao đẳng Bình Phước.
- + Đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện và phạm vi tuyển sinh theo quy định của Trường.

7. Chính sách ưu tiên

Thực hiện theo Điều 7 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng.

4

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Lệ phí thi năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non: 300.000 đồng/thí sinh.

9. Cam kết đối với thí sinh.

Nhà trường thực hiện các cam kết đối với thí sinh: Tư vấn, hỗ trợ, giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

10. Các nội dung khác.

10.1 Học phí: Theo quy định hiện hành.

10.2. Các chính sách ưu đãi đối với người học: Theo quy định hiện hành.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

T	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2025			Năm 2024		
						Chi tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	Chi tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét
1	51140201	Giáo dục mầm non	51140201	Giáo dục mầm non	- Phương thức 1: Mã 405 - Phương thức 2: Mã 406	48	48	19,65	48	40	21,75

Cán bộ tuyển sinh

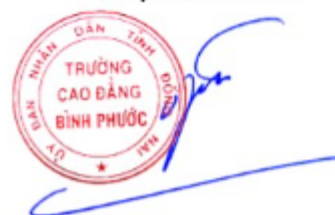
(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ Email)

Nguyễn Đức Toàn

Số điện thoại: 0904.930.330; Mail: ductoanspbp@gmail.com

Đồng Nai, ngày 05 tháng 3 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Kiên